

## CON NGƯỜI BẢN THỂ TRONG 3.3.3.9 [NHỮNG MẢNH HỒN TRẦN] CỦA ĐẶNG THÂN

Nhận bài:

24 – 05 – 2015

Chấp nhận đăng:

01 – 11 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Ngô Minh Hiền

**Tóm tắt:** 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân là một tác phẩm mang đậm dấu ấn hậu hiện đại. Nó không chỉ chứa đựng những nội hàm ý nghĩa, giá trị của cuộc sống, con người đương đại mà còn thể hiện rõ cách kiếm tìm, lý giải của nhà văn về bản thể con người, bản thể cuộc sống với sự thức nhận sâu sắc, sáng tạo mối quan hệ giữa cá nhân với vô thức cộng đồng, khát vọng về hiện hữu, quá trình tha hóa... của con người trong cuộc đời.

Việc tìm hiểu con người bản thể, lý giải nguyên nhân tha hóa và bản chất của sự tha hóa trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] không chỉ giúp nhận diện giá trị tác phẩm mà còn góp phần khẳng định giá trị thức nhận của con người về bản thể và hiện thực hữu tồn.

**Từ khóa:** Đặng Thân; con người bản thể; vô thức cộng đồng; tha hóa; hậu hiện đại

### 1. Đặt vấn đề

3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân [4] thể hiện rõ sự đột phá mới mẻ của nhà văn trong quan niệm về hiện thực cũng như quan niệm nghệ thuật về con người. Bên cạnh việc vận dụng các mã kép cùng các thủ pháp cắt ghép những vấn đề của cuộc sống đương đại vào tác phẩm của mình để đối thoại, phản biện trên tinh thần dân chủ với hệ tư tưởng, tinh thần đương thời, Đặng Thân đã tỏ ra rất “có nghề” khi đề cập đến vấn đề con người bản thể qua hệ thống nhân vật trong tác phẩm.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Con người bản thể trong vùng “phủ sóng” của quá khứ

Tâm thế chung của con người đương đại là khi thức nhận sâu sắc về sự hỗn độn, không toàn vẹn của thế giới, họ thường rơi vào trạng thái hoài nghi, đổ vỡ và bất lực để rồi chìm dần vào cô độc khi trong sâu thẳm tâm hồn họ thiếu vắng niềm tin đầy đủ và chắc chắn về bản thân. Điều này có nghĩa là, để có thể hiện diện như

một giá trị trong cuộc sống, con người cần một xác tín về ý nghĩa sự tồn tại của chính mình, trong tư cách một con người. Tuy nhiên, mỗi cá nhân chỉ có thể nhận thức mình khi tự đặt bản thân trong mối liên hệ chằng chịt cộng đồng. Và họ cũng chỉ có thể thức nhận ý nghĩa sự tồn tại của mình khi bản ngã được đánh thức thành động lực mạnh mẽ thúc họ hành động.

Trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân, bên cạnh trạng thái khủng hoảng đức tin, sự thất vọng về thực tại và vỡ đổ về nhân cách, các nhân vật còn thể hiện rất rõ khát vọng muốn được là chính mình trong cuộc đời. Tuy nhiên, cái họ muốn thể hiện, muốn chúng tỏ để đạt tới khát vọng ấy lại hết sức mù mờ. Chính vì thế, họ dường như không có cơ hội/ không thể bộc lộ năng lực tư duy nội tại về hiện hữu mà chỉ đơn thuần phản ứng lại sự tấn công của những xung lực bên ngoài.

Nghịch lý là khi càng cố gắng tìm kiếm bản thể, tìm kiếm ý nghĩa đích thực của cuộc sống, con người càng rơi vào cô đơn, bất lực, mất phương hướng, thậm chí vô mục đích trong chính hành động của mình. Điều này lý giải vì sao các nhân vật Chân Tâm, Bóp, Schditt, Mộng Hường, Arsch... [4] cứ quay cuồng trong lựa chọn để tìm kiếm bản thể, khẳng định chính mình để rồi kết cục lại dần tan hòa trong đám

\* Liên hệ tác giả

Ngô Minh Hiền

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Email: minhien65@gmail.com

động vô thức. Những biến động trong cuộc đời đã khiến họ càng lúc càng chìm vào trong nỗi đau của đố kỵ và bất lực. Dẫu từng hướng vọng, tôn thờ những lý thuyết chính trị, đạo đức... khác nhau nhưng trong tâm thế hoài nghi, niềm tin về sự đúng đắn của các triết thuyết, chủ nghĩa... vẫn cứ hoài xa lạ đối với họ. Tôn giáo, lý tưởng... cuối cùng cũng chỉ có giá trị như các “liệu pháp tinh thần” để họ có thể tìm quên trong những khoảng thời gian ngắn ngủi. Tất cả vẫn chỉ là đố kỵ, bất lực, có khác chăng là các trạng thái đó càng lúc càng trở nên tồi tệ thêm lên.

Một trong những nguyên nhân góp phần làm gia tăng sự phi lý cho cuộc sống là việc khả năng tư duy độc lập của con người sẽ hoàn toàn bị tước bỏ (hoặc không còn cần đến) khi cá nhân chỉ còn hiện hữu với tư cách là một tập hợp được/ bị điều khiển, chi phối bởi những hệ thống dữ liệu cài đặt sẵn. Con người bị rơi vào tình trạng bị bầy đàn hóa, robot hóa. Trực giác và độ nhạy cảm của bản năng, tâm hồn giảm sút, thay vào đó là sự trương nở của tư tưởng bầy đàn như một mẫu số chung trong tập hợp các cá thể. Con người không còn mang hiện những phẩm tính riêng biệt làm nên bản thể mà sẽ trở thành những bản sao của nhau trong một hệ thống đã được lập trình với các dữ liệu nạp sẵn [3]. Điều này dẫn tới hệ quả là con người cá nhân và con người cá tính sẽ bị đồng nhất khiến nỗ lực khẳng định con người cá tính không còn ý nghĩa và cá nhân cũng mất đi khả năng nhận thức chính mình. Họ trở thành những cá thể mang tư tưởng bầy đàn, hoang mang trong cô đơn, đố kỵ. Trong ý thức của Arsch, càng lúc cảm giác về sự vô căn cứ của những đức tin về tự do, văn minh, tiến bộ... càng được củng cố. Sự sụp đổ của thần tượng Hitle trong hần là tất yếu. Song không chỉ vậy, phía sau sự sụp đổ đó còn là sự tiêu vong cả những ảo tưởng về sự cao cả, vĩ đại, về sự hư vô và chiến thắng. Arsch cảm thấy cuộc sống con người và thực tại hiện tồn hoàn toàn trở nên phi lý và vô nghĩa.

## 2.2. “Tính bất thường” – sự thức tỉnh của con người bản thể trong cộng đồng vô thức

Thật ra, tâm thế bất an của con người còn bắt nguồn từ những xung năng khó lý giải của vô thức cộng đồng. Với nỗi ám ảnh về một thế giới sẽ bị hủy diệt và sự nung ủ khát vọng về sự giải phóng tự ngã khỏi sức mạnh mù lòa của vô thức tập thể, con người đã thao thiết truy tầm bản thể, kiếm tìm ý nghĩa, giá trị đích

thực của cuộc sống. Song hành trình kiếm tìm trong *bất định nhận thức* (epistemological uncertainty) này càng lúc càng mịt mù khiến trạng thái cô đơn, mất phương hướng của con người gia tăng. Trong khi đó, từ góc độ bản thể, không thể không thức nhận rằng hiện tại chính là hiện hữu sinh động của quá khứ, còn tương lai, không thể khác, sẽ phải là hệ quả tất yếu của nó và bản thân sự tồn tại của lịch sử, tôn giáo, văn hóa... lại mang chứa trong nó tính tiêu cực có khả năng trì trệ, phủ định khả năng thức nhận hiện hữu của con người. Điều này khiến sức mạnh nội tại cũng như năng lực sáng tạo của con người không có cơ hội/không thể được thức nhận dẫn tới kết quả là con người sẽ chìm đắm trong vũng lầy quá khứ, trệ đọng và tàn lụi.

Chính vì điều này mà trong guồng quay của cuộc sống đương đại, đối diện với nguy cơ đánh mất bản thể, các nhân vật trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân nhận thức sâu sắc rằng để có thể rũ bỏ nỗi cô đơn, sự đố kỵ và cảm giác hoang mang, cá nhân không chỉ cần đến khả năng chịu đựng của niềm tự ái bị tổn thương như một sức mạnh nhận thức mà còn phải bằng sự khuấy động vô thức cộng đồng, đối diện với những chấn thương của cả cộng đồng trong quá trình nhận thức các giá trị sự sống. Dĩ nhiên, trong hành trình thức nhận hiện hữu và khẳng định giá trị của bản thể bằng cách này, khi cá nhân không thể chiến thắng bản chất phủ định và thụ động của ý chí, họ đành phải chấp nhận sự thống trị của khổ đau. Lý do vì tất cả họ, “những mảnh hồn trần” đều bị vây bủa bởi dày đặc của quá khứ mang tính phủ định này và bị chi phối bởi các nội hàm đồng cứng về văn hóa, xã hội, con người... khiến sức mạnh nội tại khó/không còn được phát huy. Cái họ bám víu duy nhất, có chăng chính là niềm khát sống tiềm ẩn trong chính mình. Đây được coi là nguồn sức mạnh nội tại giúp họ vượt khỏi vách tường hữu hạn của thân xác để khẳng định giá trị của hiện hữu. Vấn đề là làm thế nào để sức mạnh của niềm khát sống ấy được hiện thực hóa trong không gian và thời gian hữu thể khiến năng lực sống được triển khai, tạo thành ý nghĩa, giá trị của sự sống. Bởi chỉ khi ý chí hiểu thắng và lòng khát sống của cá nhân được kết tinh khiến cá nhân ấy có thể bắt giữ cơ hội nhằm thành đạt hóa khả thể tính cho chính bản thân, làm chủ và biến tính tổng thể của xác suất hiện hữu trong thời gian thành của chính mình thì giá trị hiện hữu của con người mới được khẳng định.

Song hành với sự hoài nghi chân lý hiện thực, bất tín các giá trị, con người nảy sinh tâm lý nổi loạn, hướng đến tự do nhằm thể hiện bản thể. Đây cũng chính là một tất yếu bởi khi kết quả của khát vọng xây dựng cuộc sống cá nhân hoàn hảo chỉ là một biểu hiện của khuyết thiếu thì tha hóa chính là tham vọng, sự tranh đấu nhưng đồng thời cũng có thể được coi là yếu tố nền tảng để con người có thể phản phục, thoát khỏi trạng huống này khi có một tác động nào đó [2]. Khi trong thức nhận của con người, thực tại sống trở nên nhàm chán, vô vị khiến khát vọng được cộng thông với tha nhân, được tìm thấy bản thể mình trong một *thực tại khác* với cái đang hiện tồn trở nên vô cùng mãnh liệt. Thực tế cho thấy, cảm giác xác thực về tồn tại con người sẽ mất dần khi họ bị cuốn vào cuộc sống thực dụng, không còn thời gian, cơ hội để thấu nhận mục đích hành động của mình. Đặc biệt, sự hoài nghi chân lý hiện tồn khiến con người, vốn bị ràng rịt, lệ thuộc trong vô vàn các mối liên/ quan hệ, càng lúc càng trở nên bất an [1]. Hệ quả là khi tính chân xác của thực tại không đáp ứng được khát vọng sống của con người, cá nhân sẽ tìm kiếm cho mình một thực tại khác. Nghĩa là họ tìm cách chuyển dịch từ thế giới *bình thường* (theo quan niệm của người bình thường) về một thế giới *bất thường* (cũng theo quan niệm của người bình thường), vượt thoát khỏi những quan niệm quen thuộc về thực tại, để cá nhân có được khả năng tự do cảm nhận về sự tồn tại của chính mình, từ đó mới có thể lý giải về ý nghĩa đích thực của sự tồn tại. Như vậy, sự chuyển dịch này mang trong nó thái độ dấn thân của cá nhân với định hướng rõ ràng chỉ có thực tại khác ấy mới có khả năng lý giải được bản thể đích thực của con người.

Có thể nhận thấy, trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*], thế giới *thực tại khác* mà con người khao khát tìm kiếm chính là thế giới của những hoạt động tâm thần không bị ý thức kiểm soát. Ở đó, con người bản năng của Mộng Hường, Arsch, Bóp... có cơ hội được bộc lộ trong sự phủ định các chuẩn mực, qui tắc của cộng đồng nhằm hướng đạt một tự do tuyệt đối, hướng tới cảm nhận, sống bằng/với những cảm giác có thật trong tư thế của một sinh thể khát khao hưởng thụ. Tuy nhiên, vẫn phải nói rằng, dù đã rất nỗ lực diễn vai của mình nhưng rồi trong sự bất định, không hoàn hảo của hiện tồn, các nhân vật trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] vẫn cần một ý thức sống và một năng lực sống đủ mạnh để có

thể biến thực tại thành nơi thử thách hiện hữu. Chỉ có vậy, hiện hữu mới được xác tín còn nếu không, họ, rốt cục cũng đành chấp nhận sự bất lực của chính mình.

Trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*], theo chúng tôi, bi kịch lớn nhất của con người là để được sống thực mình, các cá nhân nhiều khi buộc phải sử dụng những “phẩm tính bất thường” của mình để chống lại cái “bình thường” của cộng đồng. Điều này hiện rõ qua quan niệm và ứng xử của từng cá nhân với vấn đề dục vọng của con người. Có thể thấy, việc theo đuổi dục vọng của các nhân vật trong tiểu thuyết này không đơn thuần là sự thể hiện bản năng mà hơn thế, đó là khát vọng chống lại những khuôn thước hủ lậu vốn vẫn được cộng đồng coi trọng, để được sống đầy đủ, trọn vẹn sự ngăn ngừa kiếp người. Với Mộng Hường, tình dục không chỉ là hành động để thực hiện chức năng sinh sản, truyền giống; nó cũng không chỉ được coi là biểu hiện của sự tha hóa, xấu xa, cần được che giấu mà cơ bản, nó trở thành một thứ hoạt động sống thuộc về con người, của con người, được con người cảm nhận khác nhau, bằng cảm giác sống. Do đó, nàng đã quyết đập lên những quan niệm tình dục lỗi thời của cộng đồng để được sống đến tận cùng cuộc sống của riêng mình bằng chính sự thỏa mãn dục tính với tất cả ý thức sâu sắc về cá thể. Với Bóp, Arsche... ứng xử tình dục dù có đôi nét khác biệt song cơ bản vẫn mang ý nghĩa tương tự. Rõ ràng, quan niệm về tình dục, cách sống và hoạt động sống, hoạt động tình dục của các nhân vật trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] đều chứa đựng trong nó thái độ phản kháng mạnh mẽ. Thực chất, đó là những biểu hiện của sự thức nhận, sự tỉnh thức của cá nhân con người trong một cộng đồng tuy đang quay cuồng trong thời khí hậu hiện đại nhưng vẫn chưa thoát ra khỏi sự chìm đắm của u mê, vô thức. Đặt vấn đề về sự hiện diện của vô thức trong hiện tồn đồ vỡ của đời sống hiện đại phải chăng Đặng Thân muốn xác tín ý niệm về một hiện hữu thiếu vắng con người?

Nếu tuyệt vọng là biểu hiện cụ thể, sinh động sự phủ định của ý chí đối với tự ngã thì các nhân vật trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] dường như không để mình rơi vào tuyệt vọng mà thường tìm cách tạo ra những mảnh hiện thực vụn vỡ, chấp vá mới. Điều này có nghĩa là các cá nhân đã không tự hủy diệt chính mình, đẩy mình về phía hư không song đồng thời họ vẫn luôn tự huyền hoặc mình, không thể, không biết chấp nhận hiện thực, Vì

thể, có thể hiểu vì sao hiện thực trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân vốn đã không tồn tại bằng sự hài hòa, bất biến lại càng lúc càng trở nên hỗn tạp, lộn xộn, biến đổi với gia tốc tăng dần, đầy ắp nguy tạo, võ đoán và đậm đặc hoài nghi.

### 3. Kết luận

Khi chấp nhận hiện sinh để kiếm tìm ý nghĩa hiện hữu thì từ phạm trù ý thức của bản thân, các nhân vật trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] của Đặng Thân cũng đã chứng tỏ mình không có ý định trở thành *cái đã là*. Bởi họ muốn khẳng định những giá trị to lớn của bản thể mình trong hiện tồn cuộc sống. Việc lý giải vấn đề về con người bản thể của Đặng Thân trong 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*] thể hiện sự sáng tạo của nhà văn trong cách tiếp cận cuộc sống từ cái nhìn phi lý, ở chiều sâu bản thể cuộc sống cũng như bản thể con người

đồng thời lột tả tận cùng sự hỗn độn của thế giới đang tồn tại trong sâu thẳm mỗi cá nhân, mở rộng diện phản ánh khi đi sâu khám phá, từ bản thể con người đến bản thể cuộc sống.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Huy Bắc (2012), Văn học hậu hiện đại - Lý thuyết và tiếp nhận, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, H.
- [2] Đào Duy Hiệp (2008), Phê bình văn học từ lý thuyết hiện đại, Nxb Giáo dục, H.
- [3] Nguyễn Thành, Hồ Thế Hà, Nguyễn Hồng Dũng đồng chủ biên (2013), Văn học hậu hiện đại – diễn giải và tiếp nhận, Nxb Văn học, H.
- [4] Đặng Thân (2011), 3.3.3.9 [*Những mảnh hồn trần*], Nxb Hội Nhà văn, H.

## THE ESSENCE HUMAN BEING IN 3.3.3.9 [*FRAGMENTS OF EARTHLY/NAKED SOULS*] BY DANG THAN

**Abstract:** 3.3.3.9 [*Fragments of Earthly/Naked Souls*] is a novel that bears the prominent stamp of postmodernity. It not only implies connotations and values of the contemporary life and people but also clearly shows the author's search and explanation for the human essence and the nature of life with his deep and creative awareness of the relationship between the individual and the community unconsciousness, a desire for existence, the degeneration process,... of humans in life.

Penetrating the essence human being, explaining the causes and nature of the degeneration in 3.3.3.9 [*Fragments of Earthly/Naked Souls*] not only helps to identify the novel's values but also to affirm the value of humans' awareness of themselves and the existing reality.

**Key words:** Dang Than; the essence human being; community unconsciousness; degeneration; postmodernism

\* Bài báo được hoàn thành dưới sự tài trợ của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia Nafosted